

Paramount peaks: Asia

RWT A-KHC-4 JT-35-02-RL

C3A. KH Cambodia

Peaks of 90 m eminence, with a selection of lesser peaks

Area [sq.km]: 139,000

List ID *1	Latitude	Longitude	Eminence [m]	Height [m]	Name	Note
KH-1	12.032N	104.171E	1813	1813	Phnum Aõral	
KH-2	12.155N	103.044E	1750	1750	Phnum Sãmkos	
KH-3	14.228N	106.644E	1483	1483	Phnum Poug Pay	
KH-5	10.618N	104.030E	1071	1071	Phnum Bok Kou	
TH-54	14.386N	104.337E	679	679	Phalan Sung Top	TH KH
KH-7	12.926N	105.657E	674	674	Phnum Chi	
KH-8	13.613N	104.942E	637	637	Phnum Tbêng	
KH-10	13.623N	104.143E	499	499	Phnum Tama	
KH-XGK7	12.721N	106.935E	444	444	Phnum Nglõt	
KH-22	11.208N	103.223E	411	411	Phnum Kbal Khmaõch	
KH-6	11.053N	104.008E	348	1054	Phnum Ta Téch	
KH-11	10.723N	103.235E	323	323	Kaõh Rung	
KH-9	14.050N	105.623E	294	518	Phnum Charai	
KH-12	13.321N	106.167E	261	261	Phnum Satum	
KH-14	12.849N	106.349E	236	236	Phnum Trâyâng	
KH-13	12.484N	106.532E	220	255	Phnum Kus	
KH-15	12.645N	105.002E	203	203	Phnum Sântuk	
KH-16	12.137N	106.369E	201	201	Phnum Barât	
KH-17	12.191N	105.306E	197	197	Phnum Têt Srei	
KH-21	11.295N	104.518E	177	721	Phnum Cháng O	
KH-23	13.530N	104.514E	172	459	Phnum Ta Soh	
KH-19	12.281N	105.834E	141	141	Kaõh Tasuy	
KH-20	11.252N	105.386E	133	133	Phnum Baphnum	
KH-XFK9	13.660N	103.163E	120	120	Phnum Chréab	
TH-99	10.304N	103.132E	114	114	Kaõh Tang	
KH-XGK1	11.866N	105.542E	110	110	Phnum Pros	
TH-55	14.373N	104.580E	102	673	Phalan Hin San	TH KH
KH-XGK7	13.327N	105.163E	75	465	Phnum Ké	
KH-XFK9	13.585N	103.348E	71	117	Phnum Trâyâng	
KH-18	13.800N	102.841E	66	185	Phnum Khlêng Põr	

30 peaks

13,025

nominal cover [sq.km]

325,625

Notes:

- *1 For definitions and measurement units see general notes on paramount peaks
- *2 Phalan Sung Top is on the border of Thailand and Cambodia
- *3 Phalan Hin San is on the border of Thailand and Cambodia